

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 16/01/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đức Phước

Các Hội thẩm nhân dân: - ông Lê Văn Khanh;

- bà Võ Phương Trang.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Trung Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Huỳnh Đức Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 409/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Trương Nam T, sinh năm: 1997, tại: tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký thường trú: khóm L, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang; chỗ ở: số H, Đường Số A, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Nam Đ và bà Nguyễn Thị Cẩm H; chưa có vợ con; tiền sự: không có;

Tiền án: ngày 10/01/2020, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án 05/2020/HSST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2022; đã đóng án phí hình sự, dân sự và bồi thường dân sự.

Bị bắt quả tang ngày 13/5/2023, tạm giữ ngày 13/5/2023, tạm giam từ ngày 19/5/2023 đến nay. “Có mặt”

Bị hại: chị Hứa Kim A, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số A, đường L, ấp A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.
“Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/5/2023, bị cáo Trương Nam T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển số 69F1 – 165.93 lưu thông trên đường C, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm người có tài sản sơ hở chiếm đoạt. Khi đi ngang số 65, đường C thì bị cáo phát hiện chị Hứa Kim A đang dùng xe mô tô hiệu Honda Vison màu đỏ, biển số 59D2 – 723.71, cầm điện thoại di động hiệu X 5 sử dụng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Bị cáo điều khiển xe chạy từ phía sau tới, áp sát bên trái xe chị Kim A, dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại Xiaomi Redmi Note 5 của chị Kim A đang cầm rồi tăng ga xe tẩu thoát ra hướng đường Q. Chị Kim A liền truy hô “*cướp, cướp*” và cùng người dân đuổi theo đến trước số F, đường Q, phường B, quận B thì bắt giữ được bị cáo cùng vật chứng giao Công an phường B, quận B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, bị cáo Trương Nam T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5 đã qua sử dụng. Đây là chiếc điện thoại bị cáo T chiếm đoạt của chị Hứa Kim A. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại trên cho chị Kim A.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 186/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự của UBND quận B kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5 màu hồng, đã qua sử dụng có giá 900.000 đồng.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, gắn biển số 69F1 – 165.93 đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo khoác vải dù màu đỏ có dòng chữ LOSHIP, 01 (một) túi xách màu đen, 01 (một) quần tây ống dài màu xám, 01 (một) mũ bảo hiểm màu xám, 01 (một) áo thun ngắn tay có cổ màu đen, là trang phục bị cáo T mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: chị Hứa Kim A đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản cáo trạng số 344/CT-VKS ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Nam T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo Trương Nam T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Bị hại chị Hứa Kim A vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì chị Kim A đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có yêu cầu gì đối với bị cáo và việc giải quyết vụ án.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo T, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Trương Nam T phạm vào tội “Cướp giật tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo T với mức án từ 05 (Năm) năm đến 06 (S) năm tù. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng là tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen, gắn biển số 69F1 – 165.93 đã qua sử dụng; tịch thu tiêu hủy toàn bộ trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội. Về trách nhiệm dân sự, hình phạt bổ sung và các biện pháp tư pháp: đại diện Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo Trương Nam T không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố và nói lời sau cùng xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: bị cáo; bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Nam T đã khai nhận toàn bộ hành vi: do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 13/5/2023, tại trước nhà số F, đường C, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã có hành vi sử dụng xe mô tô biển số 69F1 – 165.93 áp sát vào bên trái xe mô tô của bị hại Hứa Kim A rồi dùng tay phải nhanh chóng giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5 màu hồng của chị Kim A đang cầm trên tay rồi tăng ga xe tẩu thoát nhưng sau đó bị người dân vây bắt được, giao Công an xử lý.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 186/KL-HĐĐGTS ngày 07/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận B kết luận: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5 màu hồng, đã qua sử dụng có trị giá 900.000 đồng.

Bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật là thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, là tình tiết định khung quy định tại điểm i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo Trương Nam T đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Tái phạm nguy hiểm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại các điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo T thuộc trường hợp cố ý phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội cướp giật tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa cho toàn xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, xét thấy tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Hứa Kim A đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có bất cứ yêu cầu gì khác đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (Một) xe mô tô Sirius màu đen, đang lắp biển số 69F1-16593, đã qua sử dụng, kết quả giám định số khung, số máy không thay đổi. Bị cáo T khai mua chiếc xe trên của một người không rõ lai lịch trên trang mạng xã hội Facebook với giá 5.600.000 đồng. Qua xác minh xe trên do anh Phạm Công H1 (HKTT: ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau) đứng tên chủ sở hữu. Anh H1 khai đã bán chiếc xe trên cho một người không rõ lai lịch ở Bình Dương vào năm 2019, khi bán xe không có làm hợp đồng mua bán sang tên, anh H1 không có bất cứ yêu cầu gì về chiếc xe trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe trên nhưng hiện chưa có ai liên hệ để giải quyết.

Hội đồng xét xử xét chiếc xe mô tô trên bị cáo sử dụng đi cướp giật tài sản và thuộc trường hợp không xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 (Một) áo khoát vải dù màu đỏ có dòng chữ LOSHIP, đã qua sử dụng; 01 (Một) túi xách màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) quần tây ống dài màu xám, đã qua sử dụng; 01 (Một) mũ bảo hiểm màu xám, đã qua sử dụng; 01 (Một) áo thun ngắn tay có cổ màu đen m, đã qua sử dụng. Các vật chứng trên là trang phục của bị cáo T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo Trương Nam T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào các điểm d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Nam T 05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) xe mô tô Sirius màu đen, đang lắp biển số 69F1-16593, đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) áo khoát vải dù màu đỏ có dòng chữ LOSHIP, đã qua sử dụng; 01 (Một) túi xách màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) quần tây ống dài màu xám, đã qua sử dụng; 01 (Một) mũ bảo hiểm màu xám, đã qua sử dụng; 01 (Một) áo thun ngắn tay có cổ màu đen m, đã qua sử dụng.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK24/46TAM ngày 13/11/2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Trương Nam T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Tân;
- CQCSĐT Công an Q. Bình Tân;
- CQ THAHS Công an Q. Bình Tân;
- Trại tạm giam Chí Hòa (T30);
- Phòng PV06- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Phước